

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia  
đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban  
Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử  
dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 01 năm 2025,  
về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án  
hôn nhân và gia đình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 53/2025/TLST  
- VHNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly  
hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Bùi Thị Thu H**, sinh năm 1975.

(tên gọi khác: Bùi Thị H)

HKTT: Tổ 12, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội

Nơi cư trú: Số 39 ngõ 28 phố T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

- Anh **Vũ Văn T**, sinh năm 1971.

HKTT: Tổ 12, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội

Nơi cư trú: Số 39 ngõ 28 phố T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Thu H (tên gọi khác: Bùi Thị H) và  
anh Vũ Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường  
T, quận H, Thành phố Hà Nội vào ngày 29/01/1997 là hôn nhân hợp pháp. Quá  
trình chung sống anh chị xảy ra mâu thuẫn, đã hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng  
không có kết quả. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu  
Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên được  
chấp nhận.

[2]. Về con chung: Chị Bùi Thị Thu H và anh Vũ Văn T thống nhất thỏa  
thuận có 02 con chung là cháu Vũ Tuấn Anh (nam), sinh ngày 30/7/1997 và cháu  
Vũ Hoàng Phú (nam), sinh ngày 23/3/2011. Ly hôn chị Hiền là người nuôi dưỡng  
và chăm sóc cháu Phú, anh Tuấn có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung

4.000.000đ/tháng. Đối với cháu Vũ Tuấn Anh đã trưởng thành đủ 18 tuổi ly hôn không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Thu H và anh Vũ Văn T thống nhất xác nhận vợ chồng tự thỏa thuận, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Chị Bùi Thị Thu H và anh Vũ Văn T xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Thu H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thu H (tên gọi khác: Bùi Thị H) và anh Vũ Văn T.

- Về con chung: Xác nhận chị Bùi Thị Thu H và anh Vũ Văn T có 02 con chung là cháu Vũ Tuấn Anh (nam), sinh ngày 30/7/1997 và cháu Vũ Hoàng Phú (nam), sinh ngày 23/3/2011. Giao chị Bùi Thị Thu H nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Vũ Hoàng Phú; kể từ tháng 01/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Đối với cháu Vũ Tuấn Anh đã trưởng thành đủ 18 tuổi ly hôn không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Vũ Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 4.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 01/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Vũ Văn T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Thu H và anh Vũ Văn T thống nhất xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xét.

- Về nợ chung: Chị Bùi Thị Thu H và anh Vũ Văn T xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xét.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Thu H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và lệ phí cấp dưỡng nuôi con, đã nộp tại Biên lai số 0034527 ngày 15/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận H;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận H;
- UBND phường T, quận H, Thành phố Hà Nội  
(đề ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 01, quyển số 8, ngày 29/01/1997);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Xuân Phương**